TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ

2014

Tập 327

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Thời gian: 07. 05 . 2016

Địa điểm: Hiệp Hội Giáo Dục Phật Đà Hồng Kông

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi. Mời mọi người cùng tôi quy y tam Bảo: “A xà lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mệnh tồn, quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Mạ, ly dục trung tôn, quy y Tăng già, chư chúng trung tôn” (3 lần)

Mời xem Đại Kinh Khoa Chú, trang 777, chúng ta xem từ hàng thứ hai sau cùng, xem từ đoạn này:

Chính là điều đã nói trong Niệm Phật Tam Muội Bảo Vương Luận này. Phía trước một đoạn này dẫn dụng Vô Lượng Thọ Kinh Tông Yếu, dẫn dụng tỉ dụ của đại sư Câu Ma La Thập, điều quan trọng nhất là nói rõ ngũ nghịch thập ác, tạo tội nghiệp cực nặng, lâm chung không mê hoặc, đầu óc rất minh mẫn, gặp được thiện tri thức khuyên bảo chư vị đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh, mười niệm, một niệm đều có thể vãng sanh. Đây cũng là pháp khó tin của Tịnh tông. Tại sao khó tin lại có thể tin? Mấy câu phía này ở phía sau nói rất hay, “nãi chí nhất niệm, niệm tâm thuần cố, diệc đắc vãng sanh”. Chính là cho đến một niệm, một cái niệm này tâm thuần, kiên cố (thuần là không tạp niệm, cố là kiên cố), không chịu sự ảnh hưởng của môi trường bên ngoài, họ có thể vãng sanh. Đoạn này nếu như làm rõ ràng, làm tỏ tường, bao nhiêu người học Phật phạm sai lầm sau khi tỏ tường, biết rồi, chỉ cần chịu quay đầu, Thế giới Cực Lạc vẫn có phần như nguyên, điều này đáng nể! Nguyên nhân bên trên đã nói ra rồi, “Cái dĩ ám hợp đạo diệu, xảo nhập vô sanh. Thị cố ngũ nghịch thập ác, lâm chung niệm Phật, nãi chí nhất niệm, diệc đắc vãng sanh”. Mấy câu này rất quan trọng, bao nhiêu người không thắng được sự cám dỗ của môi trường bên ngoài, có ý vô ý tạo tội nghiệp cực nặng. Loại người này có hay không? Có, rất nhiều, không ít. Thế họ làm thế nào? Còn cứu được hay không? Còn được cứu. Theo kinh văn chỗ này thì còn được cứu, lý sự đều nói được rất viên mãn, chính là một niệm tâm này, chỗ này một niệm tâm là một niệm lúc lâm chung, là khó đạt nhất khó được nhất, lúc bình thường đã sửa không được, lúc lâm chung có thể sửa được không? Chư vị nghĩ xem việc này khó biết bao. Đây là người gì? Đồng tu cũ nên đã biết, lời trong kinh nói, phàm là người một đời này có thể vãng sanh, đều là đời đời kiếp kiếp trong kiếp quá khứ, vô lượng kiếp đến nay đã trồng thiện căn trong pháp môn niệm Phật, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật Như Lai, một đời này gặp lại được, được thân người, gặp Phật pháp, đây là cơ duyên, cái duyên phận này đã thành tựu, có được vô lượng chư Phật Như Lai che chở, gia trì cho chư vị trong khoảng tối tăm u ám, giúp cho chư vị vào lúc lâm chung bỗng chốc tỉnh ngộ trở lại, hết mê hoặc rồi, dùng chân tâm triệt để buông bỏ cái thế giới này, không còn lưu luyến, không còn bận lòng nữa, nhất tâm niệm câu A Di Đà Phật này, nguyện sanh Tịnh độ, thì họ có thể sanh. Không phải không có nguyên nhân, đều phải tính cả việc tu hành của vô lượng kiếp đời quá khứ vào đây, vậy thì không hiếm lạ gì, nói theo thông thường là thiện căn thâm hậu. Thiện căn này tính thế nào? Đời đời kiếp kiếp từ vô thỉ kiếp đến nay, tu hành bao nhiêu đời không đi được, đời này gặp được, gặp được rồi tạo tác trọng nghiệp như cũ, thế nhưng chư vị có lòng tin, đều dùng một niệm này vào lúc lâm mạng chung. “Chân tín thiết nguyện”, bốn chữ này đại sư Ngẫu Ích nói chúng ta biết, quan trọng, quan trọng hơn bất kỳ thứ gì, thật sự tin tưởng. Chúng ta sanh vào cái thế giới hiện tiền này, xã hội động loạn, lòng người bất thiện, người tạo tác ác nghiệp nhiều, người thật muốn dụng công chướng ngại rất nhiều, cám dỗ rất nhiều, chư vị có thể chịu đựng được không? Chịu không được, thế thì lưu chuyển theo nghiệp, hết cách; nếu có thể nhẫn chịu, có thể nhẫn chịu là năng lực của bát nhã, chính là trí tuệ. Bát nhã là cái gì? Nhìn thấy tất cả cảnh giới đều là giả, phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng.

Tối hôm qua có đồng tu mở một đoạn phim ngắn cho tôi xem, nội dung phim này nói là gì? Phim nội dung nói là toàn bộ tin tức của lượng tử lực học. Tôi lần đầu xem được, tôi đã xem hiểu, tôi đã xem tỏ tường. Tỏ tường cái gì? Tỏ tường kinh điển Phật giáo vĩ đại, thật có thể giải quyết vấn đề. Lượng tử có thể giải quyết vấn đề hay không? Không thể giải quyết, trong khi giải quyết vấn đề lại phát sinh vấn đề phức tạp hơn, giống cái vòng vậy, một cái đeo một cái, một vòng lại lồng thêm một vòng. Chỗ này khiến chúng ta thể hội được sự vĩ đại của Phật đà. Phật đà dạy chúng ta làm sao giải quyết vấn đề? Buông bỏ, thì vấn đề đã giải quyết rồi. Họ không buông bỏ, họ vẫn muốn một cái đeo lên một cái, một vòng lồng lấy một vòng, chồng lên nhau mãi mãi. Vậy thì là gì? Thủ đoạn bịp bợm trong a-lại-da; điều này ngày nay là khoa học cấp cao. Từ đâu đến vậy? Vẫn là từ tâm tưởng sanh, điều này Phật nói, tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, nó không rời khỏi tâm tưởng. Những huyễn tướng hư vọng này, bên trong huyễn tướng nói rõ một việc, cả vũ trụ này với ý niệm chính mình là một thể. Họ không thể hội được điểm này. Dần dần từng bước tìm hiểu, cả cái vũ trụ này không phải là cá thể độc lập, là có quan hệ, là có ảnh hưởng lẫn nhau, không có thời gian, không có không gian, vũ trụ là một thể. Trong Phật pháp nói được hay, nói được rõ ràng, văn tự cũng không nhiều, diệu cực rồi! Dùng phương pháp gì? Buông bỏ thì được rồi. Câu nói này quan trọng lắm. Không những phải buông bỏ tướng cảnh giới bên ngoài, là giả, không phải thật, Phật nói với chúng ta, thời thời khắc khắc phải ghi nhớ, lúc tâm có dao động, nhận thức nó tỉ mỉ một chút thì yên lặng rồi,đó chính là một búng tay 32 ức trăm ngàn niệm, một giây đồng hồ sanh diệt 2.240 TRIỆU. Đây là trên kinh Phật nói chúng ta biết, chân tướng sự thật trước mắt chúng ta như thật, một giây đồng hồ 2.240 TRIỆU, đơn vị là TRIỆU. Những điều này chúng ta không thể không biết. TRIỆU này, cách tính của Đài Loan và Đại Lục không giống nhau, Đại Lục đến một TRIỆU bằng với một triệu (1.000.000), một triệu(1.000.000) gọi là một TRIỆU; Đài Loan không phải vậy, cách tính của Đài Loan là một vạn ức, sai biệt quá lớn, một vạn ức, một TRIỆU bằng một ngàn tỷ. Chư vị nói một triệu (1.000.000), được; chư vị nói một ngàn tỷ, cũng được. Tại sao được? Bởi vì nó đều không phải thật, chỉ cần chư vị có cái khái niệm thì được, một giây đồng hồ 2.240 TRIỆU. Dưới loại sóng tần số cao ngày, chúng ta không có cảm giác. Tôi thường nói với các đồng học, chúng tôi dùng tấm phim âm bản của điện ảnh, phim là phim đèn chiếu. Điện ảnh kiểu cũ là nguyên lý ảnh động tạo thành, mở ống kính của máy chiếu phim, một tấm phim đèn chiếu này chiếu lên màn bạc, đóng nó lại, đổi tấm thứ hai, ống kính lại vừa mở là tấm thứ hai, không phải tấm thứ nhất. Một tấm đó thời gian nó trên màn bạc bao lâu? Là 24 phần giây. Vậy rất dễ hiểu, không khó biết, là 24 phần giây, cũng chính là một giây đồng hồ trên màn bạc sáng hiện ra là 24 tấm phim âm bản, đổi từng tấm từng tấm. Chúng ta nhìn thấy được là loại ảnh động liên tục, nhìn thấy dường như là sự việc thật vậy. Sau khi ti-vi được phát minh, năm xưa là ti-vi trắng đen, ngày ngay các đồng học trẻ tuổi một chút chưa thấy qua. Ti-vi của 50 năm trước là ti-vi trắng đen, một giây đồng hồ 50 tấm không dễ gì nhận ra, ngày nay ti-vi màu một giây 100 tấm. Ngày nay màn hình quang trên ti-vi chúng ta xem, thọ mạng của nó bao lâu? 100 phần giây. Là thật, hay là giả? Là giả, 100 phần giây. Nếu như hình ảnh này trên ti-vi cho chư vị xem, xem một tấm, một tấm của 100 phần giây, chư vị xem thấy gì? Ngay cả một tia chớp cũng không thấy được. 24 phần giây, có thể nhìn thấy một tia chớp, trong tia chớp là vật gì nhìn không thấy, vẫn không nhìn thấy, không có rồi, 24 phần giây. Ngày nay 100 phần giây, mắt của chư vị mở to thêm, ngay cả tia chớp cũng không nhìn thấy. Chân tướng của sự thật Phật nói chúng ta biết, một giây đồng hồ bao nhiêu tấm ảnh? Bao nhiêu ảnh trong một giây? 2.240 TRIỆU. Chúng ta phải có cái khái niệm này. Cho nên câu nói này được nói trên Kinh Bát Nhã, nếu chư vị thật hiểu được, thật tỏ tường rồi, một câu này là gì? “Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc”. Bất luận là hình ảnh vật chất, ý niệm của tinh thần, khởi tâm động niệm, ý niệm, ý niệm cũng là như vậy, cũng là một giây đồng hồ sanh diệt 2.240 TRIỆU lần, không phải thật, đừng cho là thật thì không việc gì. Chư Phật Bồ Tát đến thế giới này của chúng ta, hiện thân tướng như chúng ta, giảng kinh dạy học cùng chúng ta, tần số của các Ngài cao bằng với tần số của chúng ta, không sai khác. Việc không giống nhau là gì? Các Ngài không lưu tâm. Không lưu tâm, không còn ý thức, chính là nói gì? Các Ngài không khởi tâm động niệm, không có động niệm, không có phân biệt, không có chấp trước. Tôi dùng “không lưu tâm” câu này để nói. Chúng ta và các Ngài tại sao không giống nhau? Chúng ta lưu tâm, chúng ta khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước. Điều này phiền phức lớn rồi, chỉ cần khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước trong cảnh giới hư huyễn này, thế là lại một cái hiện tướng ra đời. Điều này thì có quan hệ với lượng tử lực học, lượng tử lực học ngày nay vẫn chưa có nói rõ điều này, vẫn kém một đẳng cấp, nâng lên thêm, đối với huyễn tướng hư vọng giả, thì họ sẽ có khái niệm, ít nhất có thể đến cảnh giới A-la-hán. Đến cảnh giới Phật rất khó, đến cảnh giới A-la-hán vậy cũng là không đơn giản rồi, có thể siêu việt luân hồi. Không chấp trước rồi, A-la-hán không chấp trước, có phân biệt, có khởi tâm, có động niệm, do đó các Ngài đã thoát ly sáu đường luân hồi, ra không được mười pháp giới. Mười pháp giới như thế nào? Tâm phân biệt không còn nữa mới có thể ra khởi mười pháp giới. Nói cách khác, A-la-hán, Bích chi Phật đều còn có phân biệt, không còn chấp trước. Điều này, chúng ta phải thật làm mới được thọ dụng. Chúng ta học Phật niệm Phật không thể vãng sanh, vẫn phải tiếp tục đi vào luân hồi, tại sao? Chính là chư vị tưởng thật, chư vị xem nó là thật, chư vị không biết nó là giả tướng. Giả đến mức độ nào? Phải ghi nhớ, một giây đồng hồ số lần nó sinh diệt là 2.240 TRIỆU. Hỏi xem, ý niệm nào là của chư vị? Ý niệm sinh ra hiện tượng vật chất, chính là vũ trụ vật chất này của chúng ta, thời gian tồn tại cũng là một giây đồng hồ 2.240 TRIỆU. Một cái hiện tượng nào thì chư vị có thể nắm giữ điều khiển? Không thể được! Xem những thứ giả này là thật, cho nên Phật nói chư vị mê rồi. Vậy chính là mê. Mê thế nào vậy? Chư vị vừa ra đời thì mê rồi, chư vị nếu không mê chư vị sẽ không đến đây đầu thai, lúc chư vị đến đầu thai thì đã mê rồi. Nhưng vẫn còn khá, chư vị khởi tâm động niệm, chư vị vẫn chưa phân biệt chấp trước cho nên gọi là ngây thơ. Từ từ ở trên thế giới này, sống đến một tháng, hai tháng, bị môi trường ô nhiễm rồi, mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, thì chư vị có phân biệt, có cái thích nhìn, cái thích nghe, có cái không thích nhìn, cái không thích nghe. Cái thích nghe, càng nghe càng thích; cái không thích nghe, càng nghe càng chán ghét, bắt đầu chấp trước rồi, khởi động phiền não rồi. Hỷ nộ ai lạc là phiền não, thất tình ngũ dục là phiền não, việc phiền phức này đã lớn rồi. Đây là gì? Đây chính là luân hồi, tướng luân hồi. Rơi vào luân hồi thì ra không được, muốn ra, không biết phải bao nhiêu đời bao nhiêu kiếp gặp được Phật pháp, không phải Phật pháp ra không được. Khoa học biết hiện tượng này, không thể vượt qua. Muốn thật sự thoát khỏi sáu đường luân hồi, thoát ly mười pháp giới, ngoài Phật pháp ra không còn pháp môn thứ hai. Tại sao? Chỉ có Phật pháp, Phật pháp có phương pháp khéo léo giúp đỡ chúng ta, phương pháp khéo léo này chính là giới định tuệ. Dùng giới luật nghiêm khắc bảo chúng ta tuân thủ, để chúng ta thoát ly tình chấp thế gian. Thoát ly, buông bỏ thất tình ngũ dục chư vị mới có thể giác ngộ, tiểu trí tuệ hiện tiền. Tiểu trí tuệ chính là có thể phân biệt luân hồi là khổ, luân hồi là giả, thì chư vị chịu buông bỏ nó, buông bỏ thì vượt qua, ra sáu đường rồi. Điều này không thể không biết.

Tịnh tông là phương tiện đứng đầu trong phương tiện. Chúng ta chính xác thực sự không có năng lực tự mình liễu sanh tử, xuất tam giới, tự mình thực sự không có cái năng lực này. Tại sao? Mê quá sâu rồi, vô lượng kiếp đến nay, tập khí này sâu biết mấy, nặng biết mấy, làm gì có việc đơn giản như thế, thoáng chốc thì có thể giải thoát? Vậy thì là chúng ta thật may mắn vô cùng, tự mình phải vui mừng gặp được pháp môn Tịnh tông, gặp được bản hội tập của lão cư sĩ Hạ Liên Cư, điều này quá sức! Thật không dễ dàng! Quá may mắn rồi. Tại sao? Bản hội tập này đã nói rõ ràng, nói tỏ tường Thế giới Cực Lạc, sau khi chúng ta nghe rồi có thể hiểu, có thể sanh tâm hoan hỷ, quyết tâm buông bỏ tám muôn bốn ngàn pháp môn, chuyên tu tín nguyện trì danh, vãng sanh Tịnh độ. Đây là sự từ bi của Phật A Di Đà không gì sánh nổi, đã mở ra một trường học như thế, tiếp nhận tốp người này của chúng ta. Điều kiện đã nói trên Di Đà Kinh chúng ta có đủ, thiện căn, phước đức, nhân duyên, tiếp dẫn những chúng sanh thiện căn, phước đức, nhân duyên chín muồi này. Chúng ta chỉ cần chịu tiếp nhận, thật tin nguyện tha thiết, không có chút hoài nghi nào, không còn lưu luyến cái thế gian này, thì là chúng sanh nhân duyên chín muồi. Không đơn giản! Vô lượng kiếp đến ngày nay chín muồi rồi. Chư Phật Như Lai nhìn thấy chúng ta, đều chúc mừng chúng ta, đều đến khen ngợi, chúc mừng, không dễ dàng! Chúng ta cuối cùng đã rõ ràng, đã tỏ tường rồi, một đời này quyết định vãng sanh. Đây chính là nói điều gì? “Ám hợp đạo diệu, xảo nhập vô sanh”. Vô sanh chính là Thế giới Cực Lạc, vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc thì bất sanh bất diệt, vô lượng thọ, thật là khéo léo thì chư vị đã nhập vào vô sanh, khó có được biết bao! Ám hợp đạo diệu, con đường tám muôn bốn ngàn pháp môn đi là đường nào? Giới định tuệ. Chúng ta pháp môn này thì diệu rồi, chúng ta pháp này chính là một câu Phật hiệu, vạn duyên buông bỏ, đây là ám hợp đạo diệu. Ghi nhớ, chư vị đến Thế giới Cực Lạc, chư vị có thể buông bỏ, tại sao? Thế giới Cực Lạc muốn cái gì có cái đó, nơi đó thật sự không phải giả, là tùy tâm sở dục, bất luận là ăn, mặc, ở, đi lại, muốn gì thì Thế giới Cực Lạc hiện cái đó, thật sự là tâm tưởng sự thành 100%. Do đó chư vị cái gì cũng không cần đem, đi đến đâu là cái gì đều hiện thành, hoàn cảnh cư trú cũng tùy tâm mãn ý, tôi muốn ở căn nhà nào, thì hiện căn nhà đó, muốn dùng dụng cụ nhà gì, thì hiện dụng cụ nhà đó, không cần tự mình tốn chút tâm sức gì; không thích rồi đổi cái khác, thì lập tức đổi ngay, không cần tự mình xuống tay. Chư vị có muốn đi hay không? Phải đi, một đoạn kinh văn này khá quan trọng. Cho nên, để chúng ta không còn lưu luyến gì đối với thế gian này. Chúng ta ở thế gian này, việc không như ý thường là tám chín phần, gặp được những sự việc này, nghĩ đến đi Thế giới Cực Lạc tốt biết mấy, tất cả như ý, không có một việc không như ý. Thế giới Cực Lạc việc không như ý, một việc tìm không ra, mọi lúc mọi nơi không gì không vừa lòng đẹp ý.

Do đó, cho dù chúng ta đã tạo ngũ nghịch thập ác, đây là tội nghiệp vô gián địa ngục, “Lâm chung niệm Phật, nãi chí nhất niệm, diệc đắc vãng sanh”. Chúng ta cảm ơn Phật Bồ Tát, cảm ơn Phật A Di Đà, chúng ta đừng đợi đến một niệm sau cùng, chúng ta bây giờ phải niệm, bây giờ thì nắm chắc câu Phật hiệu này, thời thời khắc khắc tịnh niệm tương tục, vọng tưởng, tạp niệm khác cả thảy buông bỏ, đừng niệm thêm nữa, nhất tâm nhất ý cầu Phật đến tiếp dẫn, đúng thời điểm thì Phật chắc chắn đến tiếp dẫn. Đừng vì cái thế gian này bận tâm chút gì, bao gồm cả bản thân bị bệnh, có cần phải bác sĩ hay không? Không cần, niệm A Di Đà Phật cầu vãng sanh. Phật A Di Đà vẫn muốn chúng ta biểu pháp, thế thì bệnh sẽ khỏi, Phật lực gia trì; không muốn ta biểu pháp, thì Phật sẽ dắt ta đi. Chư vị xem tự tại biết mấy! Đáng tin không? Đáng tin, ví dụ nhiều lắm, ở ngay trước mắt. Vĩnh Tư Tập về lão Hòa thượng Hải Hiền đã xuất bản rồi, lưu thông rất nhiều, chư vị xem thấy những ví dụ này, chư vị xem bản thân ngài, chư vị xem sư đệ Hải Khánh của ngài, chư vị xem mẹ của ngài 86 tuổi tự tại vãng sanh. Cái thế gian này có cái gì hay không? Không có, cái gì cũng không có, không chút bận tâm.

Tôi đã nói với chư vị nhiều lần, hy vọng chúng ta đều có thể làm được, trong tâm chúng ta ngoài A Di Đà Phật ra, không còn tạp niệm, ý niệm gì cũng không còn. Tôi nói gì? Quần áo mặc trên người là của chính mình, không mặc trên người không phải của chính mình, đừng có nghĩ đến nó; nhà cửa, ta sống trong căn nhà này, căn nhà này chính là của chính ta, ta ra ngoài của rồi, căn nhà này không phải của ta, không có bận tâm, điều bận tâm chính là một câu A Di Đà Phật, niệm niệm đợi Phật đến đón ta. Chư vị nếu vướng víu tiền tài, trong túi áo trên người có, thế thì là của chư vị, không có trong túi, ở ngân hàng, ở trong ngăn kéo nhà chư vị, không phải của chư vị, đừng lao tâm lo nghĩ, thật sự buông bỏ hết thảy những bận tâm lo nghĩ. Không có ta, không có cái của ta sở hữu; có ta, có ta sở hữu, thì đi không được Thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực lạc đều thâu nhận kẻ lang thang; có gia đình, có nhà, có tài sản, Phật A Di Đà không chạm đến họ, không dẫn họ đi, họ đi không được. Phật A Di Đà đến tiếp dẫn toàn bộ là kẻ lang thang, đã vứt đi sạch sẽ rồi, cái thế giới này không có bận tâm chút nào hết, Phật dắt những người này đi. Đạo lý này chúng ta phải hiểu.

Một câu sau cùng này nói hay, “chánh hiển Di Đà bổn nguyện bất khả tư nghị”. Tiếp dẫn vãng sanh là bổn nguyện của Phật A Di Đà. “Pháp Tạng Bồ Tát ngũ kiếp tư duy chi quả, tức tại ư thử”. Năm kiếp tư duy là công phu của Ngài thành tựu, viên mãn rồi. Mấy câu này bên dưới, “Ngũ nghịch thập ác lâm chung chi tế, địa ngục tướng hiện, chúng hỏa câu chí. Nhi năng dĩ xưng danh cố, đốn ly vọng hoặc, nhập lý nhất tâm. Dĩ khế lý cố, chúng tội tiêu diệt, tức sanh Cực Lạc, đăng tam bất thoái”. Ở trong đây có một câu không dễ hiểu, chính là nhập lý nhất tâm. Cái gì là lý nhất tâm? Đoạn kiến tư phiền não là sự nhất tâm, phá một phần vô minh, chứng một phần pháp thân là lý nhất tâm. Đốn ly vọng hoặc dễ hiểu, vào lúc lâm mạng chung, nhập lý nhất tâm tương đối khó hiểu. Thật sự rời khỏi vọng hoặc rồi, buông bỏ vô minh từ vô thỉ, thì nhập lý nhất tâm. Vọng hoặc này là gì? Vọng là giả, không phải thật; hoặc là mê hoặc, chính là bị những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của thế gian này mê hoặc rồi. Những thứ này vào lúc Phật đến tiếp dẫn, thoáng chốc buông bỏ rồi. Khi Phật đến tiếp dẫn, tâm vào lúc này là lý nhất tâm, quả thực bất khả tư nghị. Lúc Phật đến tiếp dẫn, nếu như là sự nhất tâm, sanh Phương Tiện độ; nếu như là lý nhất tâm, sanh Thật Báo độ. Kiến tư phiền não chưa đoạn, cũng chính là nói phân biệt chấp trước chưa đoạn, đây gọi là đới nghiệp vãng sanh, sanh Đồng Cư độ. Thế giới Cực Lạc là Đồng Cư Tịnh Độ, chúng ta cái thế giới này là đồng cư uế độ, không giống nhau. Điểm này dù sao cũng phải làm rõ ràng.

Người nhập lý nhất tâm, chắc chắn là hạ thủ công phu sâu dày trên giáo lý. Giáo lý nói cái gì? Nói chân tướng sự thật, chân tướng sự thật trên địa cầu này củachúng ta. Chư vị sống trên địa cầu này, sống được bao nhiêu năm rồi, khổ hay không? Khổ chịu đủ rồi, chân tướng vẫn chưa làm rõ. Tại sao? Thật đã rõ ràng rồi, thì chư vị chịu buông bỏ. Chân tướng, Phật nói rất hay, “phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”. Tất cả pháp hữu vi, hữu vi chính là có sanh có diệt, người sống trên địa cầu này đều là có sanh có tử, pháp sanh diệt, động vật có sanh có tử, thực vật cũng có sanh có diệt, sanh trụ di diệt, khoáng vật có thành trụ hoại không. Tinh cầu, ngày nay chúng hiểu được, sớm muộn có một ngày sẽ nổ lớn, tinh cầu tan rã, nó vận hành trong thái không cũng có thời hạn, tinh cầu có thành trụ hoại không. Không có một vật gì không phải giả, không thể cho là thật, sau khi chết rồi cái gì cũng không mang đi, trước khi chưa chết cái gì cũng mang không đi được, chư vị có thể mang đi sao? Chư vị mang không được, dù sao cũng phải bảo chư vị nhìn thấu. Cái thế giới này nhìn rõ ràng, đừng mê hoặc nữa, buông bỏ triệt để, trong tâm chỉ có một tôn Phật A Di Đà, đây chính là lý nhất tâm. Ta không có biện pháp làm được không khởi tâm không động niệm, thế nhưng ta ngày nay khởi tâm động niệm thì là A Di Đà Phật, thì là Thế giới Cực Lạc, ngoài A Di Đà Phật, Thế giới Cực Lạc hai câu này ra, cái gì cũng không có, chư vị ngay bây giờ được đại tự tại! Chư vị vô thỉ kiếp tạo tác những tội nghiệp đó đều tiêu rồi, tội nghiệp tiêu rồi, thiện nghiệp cũng tiêu rồi, tại sao? Thiện ác đều là giả, đều là không thật. Chư vị nếu cho là thật, cho là thật, thế là ác nghiệp đọa ba đường ác, thiện nghiệp lên ba đường thiện, vậy thì là sáu đường luân hồi, sáu đường luân hồi chính là đến như vậy, toàn bộ là dựa vào ý niệm. Ý niệm trên thực tế bất khả đắc, một giây đồng hồ sanh diệt 2.240 TRIỆU lần, cái sinh diệt nào là ý niệm của chư vị? Cái sanh diệt nào không phải là ý niệm của chư vị? Nếu nói phải, toàn bộ phải; nếu nói không phải, toàn bộ không phải. Làm rõ ràng, đã tỏ tường không khởi vọng tưởng nữa, không khởi ý niệm nữa, chỉ cho phép khởi tâm niệm Phật, động ý niệm vãng sanh, đây gọi tu tịnh nghiệp, đây gọi nhập Di Đà nguyện hải, tương ưng với 48 nguyện của Di Đà, tương lai chắc chắn vãng sanh, vãng sanh có phần.

Vì thế, “chúng tội tiêu diệt”, thực tế nói tội phước đều tiêu diệt hết, “đăng tam bất thoái”, vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc bất luận chư vị sanh đến một độ nào, đều là đăng tam bất thoái, Cực Lạc bất khả tư nghị. Tam bất thoái, vị bất thoái, A-la-hán vị bất thoái. Ba loại này bất thoái chuyển ai chứng được? Pháp thân Bồ Tát chứng được, vị bất thoái, hạnh bất thoái, niệm bất thoái, Pháp thân Bồ Tát cả thảy chứng đắc. Do đó Thế giới Cực Lạc trên thực tế mà nói, thế giới bình đẳng. Bên trong có tam bối cửu phẩm hay không? Có, nói rất rõ ràng. Tuy rằng là tam bối cửu phẩm, nhưng sanh đến Thế giới Cực Lạc bình đẳng đối đãi, chính là tam bất thoái, bình đẳng đối đãi. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, Phàm Thánh Đồng Cư độ hạ hạ phẩm vãng sanh, sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, hưởng thụ sự đãi ngộ giống như Pháp thân Bồ Tát vậy. Thế giới phương khác không có, biến pháp giới hư không giới thì một nhà. Một đời này để chúng ta gặp được rồi, chúng ta phải cảm thấy vui mừng, phải cảm thấy vui vẻ vô lượng, phải nhanh chóng nắm giữ không buông, ta quyết định cầu sanh. Tiếp theo có một câu nói, ta không cần Ta Bà, đối với Ta Bà không thể có mảy may lưu luyến, có chút lưu luyến thì đi không được rồi. Lúc nào buông bỏ? Ngay bây giờ buông bỏ, chư vị mới có thể được đại tự tại. Chư vị buông bỏ không được, trên con đường Tịnh độ của chư vị có chướng ngại, tuy rằng gặp được rồi, chưa chắc có thể vãng sanh. Người gặp được nhiều, người vãng sanh rốt cuộc là số ít, nguyên nhân là gì? Một đoạn kinh văn này chưa đọc qua, không biết.

“Nhược phi phương tiện trung chi cứu cánh phương tiện”, cứu cánh là phương tiện đến cực điểm, không còn cái nào hơn cái phương tiện này nữa, “viên đốn trung”, viên là viên mãn, không còn khiếm khuyết, đốn là tốc độ nhanh, không còn gì nhanh hơn phương pháp này, “tối cực viên đốn, hà năng trăn thử”, làm sao có thể đến loại cảnh giới này! “Kim Tịnh độ pháp môn, năng linh ác nghịch phàm phu ám khế nhất tâm, thị cố Di Đà hiệu vi nguyện vương thành bất hư dã.” Mấy câu nói này quan trọng lắm.

Bên dưới lại nêu An Lạc Tập của đại sư Đạo Xước. Đạo Xước, thực tế nói là tổ sư đời thứ ba của Tịnh độ chúng ta, Đàm Loan là nhị tổ, Đạo Xước là tam tổ, chúng ta phải bổ sung họ vào danh sách. Trong An Lạc Tập của Ngài cũng nói thập niệm vãng sanh, “Nhữ vị nhất hình tội nghiệp vi trọng, dĩ hạ phẩm nhân thập niệm chi thiện dĩ vi khinh giả”, nhất hình nói một đời, ác nghiệp tạo một đời nặng, người hạ phẩm mười niệm, cái thiện này nhẹ, chỗ này có nặng nhẹ không giống nhau, làm sao có thể thành tựu? “Kim đương dĩ nghĩa hiệu lượng”, đại sư làm cái so sánh cho chúng ta, “khinh trọng chi nghĩa giả, chứng minh tại tâm, tại duyên, tại quyết định”, đoạn này nói rất hay, “bất tại thời tiết cữu cận đa thiểu dã”, câu nói này nói được hay, nói tâm chúng ta định lại rồi. “Vân hà tại tâm? Vị bỉ nhân tạo tội thời, tự y chỉ hư vọng điên đảo tâm sanh”, trong ngoặc nói được rất rõ ràng, “y vọng tâm nhi sanh”. Thật đấy, không phải giả, chúng ta ngày nay tâm tạo tác tội nghiệp, không phải chân tâm, a-lại-da, a-lại-da là vọng tâm. Chân tâm là thanh tịnh tâm, chân tâm không có ý niệm. Khởi tâm động niệm biến chân tâm thành vọng tâm. Ai tạo nghiệp? Khởi tâm động niệm cái tâm đó tạo nghiệp. Tâm tạo nghiệp là vọng tâm, giả đấy, tâm không tạo nghiệp là chân tâm. Điểm này là nói “tại tâm”. Chư vị xem nghiệp là theo vọng tâm mà sanh.

“Thử thập niệm giả, y thiện tri thức phương tiện an ủy, văn thật tướng pháp sanh”. Chân tâm, niệm mười câu A Di Đà Phật này, phát nguyện cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, cái tâm này là chân tâm, không phải vọng tâm. Cái tâm tạo nghiệp đó, nghiệp tạo có nặng thêm cũng là cái vọng tâm tạo. Niệm Phật, tuy rằng chỉ niệm mười câu A Di Đà Phật đó, chân tâm niệm đấy. Tà không thể thắng chánh, vọng không hơn nổi chân, điều này phải ghi nhớ, phải biết, phải tin tưởng. Văn thật tướng pháp, “Y thật tướng nhi sanh”, thật tướng chính là chân tâm. “Nhất thật nhất hư, khởi đắc tướng tỉ”, điểm này không thể so với nhau, công đức không giống nhau. Bên dưới nêu một vấn đề, “hà giả”, tại sao? Nêu một cái ví dụ nói, “Thí như thiên tuế ám thất”, gian phòng này không có cửa sổ, không có ánh sáng đèn, tối tăm ngàn năm rồi. Phòng tối ngàn năm, thắp lên một ngọn đèn, “quang nhược trạm chí, tức tiện minh lãng, khởi khả đắc ngôn, ám tại thất thiên tuế nhi bất khứ dã”. Ví dụ này rất dễ hiểu, phòng tối ngàn năm, một ngọn đèn đã chiếu sáng, tối đã mất đi rồi, dùng sự tối tăm này ví cho tạo tội nghiệp, dùng ánh sáng này ví cho trí tuệ bát nhã, trí tuệ bát nhã hiện tiền, thì tội nghiệp tiêu rồi, thì tối tăm mất rồi.

“Thị cố Di Nhật Ma Ni Bảo Kinh”, có mấy câu nói, “Phật cáo Ca Diếp Bồ Tát, chúng sanh tuy phức số thiên cự ức vạn kiếp, tại ái dục trung, vi tội sở phục. Nhược văn Phật kinh, nhất phản niệm thiện, tội tức tiêu tận dã.” Lời này chúng ta phải ghi nhớ, thường xuyên để trong tâm, đây đều là dùng tâm không giống nhau. Ta tạo tác tội nghiệp là tâm mê hoặc điên đảo, ý niệm cực kỳ bất thiện; ta ngày nay niệm Phật dùng tâm thanh tịnh bình đẳng, Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác trên đề kinh này, ta dùng cái tâm này để niệm Phật, thiện vô cùng. Tuy rằng ta niệm được rất ít, ta một ngày chỉ niệm mấy câu, có người sáng tối làm thời khóa công phu, sáng sớm mười niệm, buổi tối mười niệm, mười niệm này là chân tâm. Chư vị 24 tiếng đồng hồ làm là vọng tâm, vọng không thể thắng được chân, sức mạnh của chân tâm vượt hơn vọng tâm. Đạo lý này phải hiểu, tín tâm của bản thân chư vị đã sanh ra rồi. Nếu không thì tự mình cứ nơm nớp lo sợ, lúc nào cũng nghĩ đến tội nghiệp đã tạo quá nặng, e rằng không thể vãng sanh, đây là chướng ngại. Cho nên nghe kinh Phật, niệm thiện trở lại. Ngày nay đạo Phật suy rồi, tại sao suy? Người giảng kinh quá ít rồi. Chư vị không tỏ tường đạo lý này đã nói trên kinh, chư vị không biết quay đầu, chư vị lúc nào cũng hoài nghi, tự mình suy nghĩ không có nắm chắc, thường xuyên mang tâm lo sợ hoài nghi, pháp này không thể vãng sanh. Nếu như chư vị nghe kinh được nhiều, đọc được nhiều, đã có thể tỏ tường, hiểu rõ rồi, không còn hoài nghi, đọc kinh dùng chân tâm, niệm Phật dùng chân tâm, sám hối dùng chân tâm, sự việc đã dễ giải quyết rồi, thì không khó. Nhất phản niệm Phật, tội tức tiêu tận, tiêu tận, tiêu hết rồi. “Thị danh tại tâm”.

Chúng ta ngày nay làm sao tiêu không hết? Lúc niệm Phật là tâm chân thật, chân tâm, sau khi đọc kinh niệm Phật xong, vọng tâm lại khởi tác dụng, phiền phức ở chỗ này, công phu cũng tại đây. Ta sau khi niệm kinh xong, cái chân tâm này của ta có thể duy trì bao lâu? Có thể duy trì một tiếng đồng hồ hay không? Có thể duy trì một buổi sáng hay không? Có thể duy trì một ngày hay không? Nếu như có năng lực duy trì một buổi sáng, duy trì một ngày, thì họ có thể vãng sanh. Chỉ sợ rằng kinh Phật vừa mới niệm xong, Phật hiệu niệm xong, gặp phải một việc không như ý, lập tức nổi giận, thế thì lửa thiêu rừng công đức, niệm Phật tụng kinh uổng phí rồi. Làm thế nào sau khi tụng kinh niệm Phật, duy trì một tâm thanh tịnh, tốt! Sau khi tụng xong kinh, niệm Phật, nhiễu Phật dùng tâm thanh tịnh, việc gì cũng đừng nghĩ, vọng tưởng, tạp niệm đều buông bỏ, việc này tốt. Tâm này tỏ tường rồi, năng lượng thiện ác tại tâm.

Thứ hai, “vân hà tại duyên”, chỗ này nói về duyên cho chúng ta, “vị bỉ nhân tạo tội thời, tự y chỉ vọng tưởng, y phiền não quả báo chúng sanh sanh”. Đây là một người tạo tác tội nghiệp, khởi ý niệm bất thiện, tham sân si mạn nghi, bất thiện. Đây là tâm gì? Tâm chúng sanh phiền não, vọng tưởng, theo chúng sanh quả báo phiền não sanh ra. Phiền não này, chư vị thấy anh ta không vừa ý, sanh phiền não, không thích anh ta; quay đầu trở lại, nhìn thêm người thứ hai, chư vị thích anh này, chư vị mến anh này, cả thảy đều là phiền não. Thất tình ngũ dục, môi trường bên ngoài gây nên thất tình ngũ dục cho chư vị, đây đều là phiền não. Tại sao? Không thấy chân tâm rồi. Trong chân tâm có cái gì? Trong chân tâm có trí tuệ, từ bi, có năng lượng không gì so sánh được, chân tâm. Người học Phật, hy vọng trong hai sáu thời, từ sáng đến tối duy trì chánh niệm, duy trì chân tâm. Chân tâm chính là “thanh tịnh bình đẳng giác” ở trong kinh này của chúng ta đã nói, giác mà không mê, giác là trí tuệ; thanh tịnh bình đẳng, thanh tịnh là giới luật, bình đẳng là định. Giới định tuệ, giác là tuệ, là giới định tuệ đang khởi tác dụng, đây là tâm Phật Bồ Tát. Không sanh phiền não chính là sáu căn tiếp xúc hoàn cảnh sáu trần hoàn toàn thoát ly thất tình ngũ dục, phải luyện công phu trên đây, dùng chân tâm, không dùng vọng tâm. Chân tâm là vô lượng trí tuệ, vô lượng từ bi, điểm khác nhau giữa nó và vọng tâm là cái gì? Phía sau vọng tâm có hậu di chứng, nó niệm niệm không quên, trong a-lại-da tồn hồ sơ. Chân tâm thì sao? Chân tâm là tâm ái vô điều kiện, tâm ái chân thành, không có điều kiện, không có dục vọng, sau khi làm xong, trong tâm hết sức sạch sẽ, không nhiễm một trần; cũng chính là dùng thanh tịnh bình đẳng giác xử sự đãi nhân tiếp vật, sự việc sau khi làm xong, vẫn là thanh tịnh bình đẳng, không thêm một vật gì vào trong thanh tịnh bình đẳng giác. Tôi ngày nay làm biết bao nhiêu việc tốt, tôi ngày nay niệm biết bao nhiêu bộ kinh, niệm biết bao nhiêu câu Phật hiệu, việc này không được, trong thanh tịnh bình đẳng giác không thể thêm vật gì. Do đó nói tác nhi vô tác, làm rồi còn không? Làm xong; vô tác là gì? Trong a-lại-da không lưu lại hình ảnh, thì gọi vô tác. Phàm phu a-lại-da làm chủ, vọng tâm làm chủ; Bồ Tát chân tâm, chánh giác tịnh làm chủ, không có tạp niệm, không có ô nhiễm. Chúng ta chỉ cần trong tâm vẫn có sự việc này, đã ghi nhớ, vậy thì là tạp niệm, vậy thì là ô nhiễm. Chân tâm là tâm thanh tịnh, trong tâm thanh tịnh có ô nhiễm thì là vọng tâm. Cho nên Bồ Tát dạy chúng ta, “tác nhi vô tác, vô tác nhi tác”, gặp được duyên, chúng ta nên làm thì nỗ lực mà làm, sau khi làm xong hết sức sạch sẽ, không để tâm trong, gọi là vô tác, tác và vô tác đồng thời. Người này là gì? Đây là Bồ Tát, đây không phải phàm phu. Người cõi trời làm không được, người cõi trời hành thiện, trong a-lại-da sót hạt giống thiện. Chỉ có Bồ Tát không sót hạt giống thiện, chuyển thức thành trí, chuyển ý thức thứ sáu, thanh tịnh, chuyển mạc-na thức thứ bảy, bình đẳng, chuyển thức thứ tám thành trí tuệ, đại viên cảnh trí. Thì chúng ta dùng câu A Di Đà Phật, sau khi làm xong trong tâm ý niệm gì? A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra đừng có niệm thứ hai, đây chính là sự thù thắng của Tịnh độ tông, chính là thành tựu của Tịnh độ tông.

Chúng ta xem, vân hà tại duyên? Người này lúc tạo tội, tự y chỉ vọng tưởng, y chúng sanh quả báo phiền não mà sanh. “Kim thử thập niệm giả”, niệm Phật mười niệm này, “y chỉ vô thượng tín tâm, y A Di Đà Như Lai, chân thật thanh tịnh vô lượng công đức danh hiệu sanh”. Câu danh hiệu này là A Di Đà Phật Như Lai chân thật thanh tịnh công đức, công đức của Phật có thể tiếp dẫn chúng sanh tội khổ vô lượng ở các cõi Phật, vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, cho nên không giống nhau. Bên dưới nêu một ví dụ rằng, “Thí như hữu nhân, bị độc tiễn sở trúng, triệt cân phá cốt”. Đau! Bị tên độc bắn trúng rồi. “Nhược văn diệt trừ dược cổ thanh”, âm thanh của trống này có thể tiêu trừ khổ của mũi tên độc cho người này, nó có năng lực này, nghe được tiếng trống này, “tức tiễn xuất độc trừ”, mũi tên nhổ ra rồi, độc tiêu rồi. “Khởi khả đắc ngôn bỉ tiễn thâm độc lịch, văn cổ tâm thanh, bất năng bạt tiễn khứ độc dã”. Đây là ví dụ tại duyên, duyên bất đồng. A Di Đà Phật âm thanh này, âm thanh niệm Phật là trừ dược cổ, âm thanh trống như thuốc trừ độc, nghe được âm thanh này, thì mũi tên nhổ lên, độc cũng tiêu rồi. Đây gọi là tại duyên.

Những lời này hy vọng mọi người đều nên ghi nhớ, cái duyên này thù thắng lắm, dùng chân tâm, A Di Đà Phật là tăng thượng duyên, có thể tiêu trừ hết thảy hạt giống ác nghiệp chứa đựng trong a-lại-da thức của chúng ta từ vô lượng kiếp đến này. Do đó cổ đức có câu, “Niệm nhất thanh A Di Đà Phật, diệt bát thập ức kiếp sanh tử trọng tội”. Lời này là lời thật, không phải ví von, không phải thổi phồng, là lời hết sức thật thà, vô cùng thực tế. Chư vị thật sự lão lão thật thật niệm một câu, trong một câu này không có xen tạp, không có hoài nghi, không có vọng tưởng, không tạp niệm, niệm một câu A Di Đà Phật này thì có tác dụng lớn như vậy. Nhất thiết đừng cho rằng đây là từ ngữ thổi phồng của cổ đức, không phải lời thật, vậy tự chúng ta đã lầm rồi, tự chúng ta niệm thế nào cũng không tiêu được nghiệp chướng. Duyên của một niệm, mười niệm đều như vậy, huống hồ thêm một chút công phu tu hành nữa chứ? Tín tâm càng sâu rồi.

Thứ ba, “Vân hà tại quyết định giả? Bỉ nhân tạo tội thời, tự y chỉ hữu hậu tâm, hữu gián tâm sanh. Kim thử thập niệm giả, y chỉ vô hậu tâm, vô gián tâm khởi. Thị vi quyết định.” Quyết định ta có thể vãng sanh hay không, quyết định ta công phu hiệu quả hay không. Cho nên mọi người phải có tâm chắc chắn, hạ quyết tâm, nhất định phải vãng sanh Tịnh độ, quyết định thoát ly sáu đường luân hồi, phải có tâm chắc chắn, quyết định ly khổ đắc lạc. Bởi vì người tạo tội là y chỉ hữu hậu tâm, hữu gián tâm sanh, chỗ này hữu hậu tâm chính là tâm sanh diệt ngày nay chúng ta nói. Ta hiện tại đã tạo nhân ác, sau này nhất định có ác báo; ta đã tích thiện, đã tích công đức, tương lai nhất định có thiện báo. Hữu gián tâm sanh là giữa nhân và quả có khoảng cách, có hiện tiền được quả báo, có kiếp lai sinh được quả báo, có kiếp sau được quả báo, không nhất định. Chúng ta niệm Phật, niệm mười niệm này, chúng ta y chỉ vô hậu tâm, vô gián tâm khởi. Tại sao? Danh hiệu này, chính là lâm chung mười niệm, mười câu, từng câu từng câu nối tiếp, không có thiếu sót, không có gián đoạn, đây là quyết định.

Chỗ này lại dùng một đoạn văn trong Đại Trí Độ Luận giải thích cho chúng ta, “Trí Độ Luận vân: Nhất thiết chúng sanh lâm chung chi thời, đao phong giải hình”, hình là thân thể, “tử khổ lai bức, sanh đại bố úy.” Đây là hiện tượng phổ biến, người bình thường đều tránh không khỏi, chỉ có một số người cả đời có thiện tâm, làm việc tốt, nói lời tốt đẹp, lúc sắp mạng chung mới ra đi được rất an tường, đi được tốt, những người này quyết định không đọa đường ác. Lúc lâm chung đi không tốt, rất khổ, đều là đi vào ba đường ác hết, chúng ta phải biết. Cho nên chúng tôi mấy năm nay thường xuyên khuyên mọi người: Giữ tâm tốt, làm việc tốt, nói lời tốt đẹp, làm người tốt, bốn điều tốt. Thật sự có thể nỗ lực thực hiện bốn điều tốt, người làm bốn điều tốt thêm niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, nắm chắc phần vãng sanh, không có bốn điều tốt này không chắc chắn. Một ngày 24 tiếng đồng hồ, nếu như nghiêm túc phản tỉnh, ta một ngày hôm nay trong vòng 24 tiếng đồng hồ, ta có tâm tốt, nói lời tốt đẹp, làm việc tốt được bao lâu? Có bao nhiêu thời gian, mấy tiếng đồng hồ, mấy phút, điều ta làm tương phản lại điều này, khởi tâm động niệm bất thiện, ngôn ngữ bất thiện, dễ đắc tội với người ta, hành vi bất thiện, tạo nghiệp bất thiện? Thường xuyên dùng bốn điều tốt này để kiểm điểm, có phải là người tốt hay không? Người tốt cộng thêm niệm Phật cầu sanh Tịnh độ nữa, càng tốt hơn, lúc ra đi hoan hoan hỷ hỷ, tự tại vãng sanh. “Thị cố ngộ thiện tri thức, phát đại dõng mãnh, tâm tâm tương tục, thập niệm tức thị tăng thượng thiện căn, tiện đắc vãng sanh”. Niệm Phật không nhiều, đây là nói lúc sắp mạng chung, sau cùng gặp được thiện tri thức, quả thực, niệm được 10 câu A Di Đà Phật, họ vãng sanh rồi. Có hay không? Có. Dạo gần đây, tôi nghe nói phụ thân của Tạ tổng ở Triều Châu vãng sanh, chính là thuộc dạng này. Lúc lâm chung con trai mới khuyên ông ấy, trên kinh Phật nói, lời Phật tổ nói, tây phương có Thế giới Cực Lạc, cha có tin tưởng hay không? Ông ấy gật đầu; có Phật A Di Đà, tin tưởng hay không? Gật đầu. Ông ấy nói: Tốt, con niệm A Di Đà Phật, cha niệm theo con. Niệm chưa đến một tiếng đồng hồ, vãng sanh rồi, chắc chắn vãng sanh. Một đời không tin Phật, ông ấy cũng không phản đối Phật, người nhà học Phật ông ấy cũng không phản đối, bản thân ông ấy không tin Phật, cũng không niệm Phật, lúc lâm chung, sau cùng, một tiếng đồng hồ trước khi tắt thở, con trai khuyên ông ấy, ông ấy gật đầu tiếp nhận rồi, quả thật mười niệm vãng sanh. Lời trên kinh luận không lừa dối người. Chỗ này nói, “Hựu như hữu nhân đối địch phá trận”, đây là nêu người xưa chiến tranh, lúc phá trận chống địch, “nhất hình chi lực nhất thời tận dụng”, đây là bạt mạng, ngươi chết ta sống, cho nên năng lượng công phu đã dùng hết rồi, trong chốc lát dùng hết. “Kỳ thập niệm chi thiện diệc như thị dã”, lúc sắp mạng chung mười niệm sau cùng, thì giống như chiến tranh, giống như trong chiến trường vậy, toàn tâm toàn lực, không chút nghi hoặc nào. Việc này tốt nhất là có thể tập thành thói quen lúc bình thường, thật chắc chắn, lúc sắp ra đi một chút cũng không mơ hồ, đây là việc chúng ta cần phải học tập.

Chúng ta xem thêm một đoạn bên dưới, “Hựu hữu nhân thị lâm chung thập niệm vi khinh dị, nãi nghĩ lâm chung phương sự tu niệm”.vậy thì là chính xác có không ít người, nghe được lời trên kinh nói, lâm chung mười niệm dễ dàng như vậy, thì họ nghĩ rằng bình thường cần chi dụng công? Đến lúc lâm chung vẫn kịp, vẫn không muộn, do đó thì muốn như người đến lâm chung mười niệm vậy. Cách nghĩ này là cách nghĩ rất nguy hiểm, không phải cách nghĩ lành mạnh. Tại sao? Người lâm chung mười niệm vãng sanh đó, duyên của họ thù thắng, lúc họ lâm chung, trước khi tắt thở một, hai tiếng đồng hồ gặp được thiện hữu. Chư vị có thể gặp được hay không? Thiện hữu lúc này khuyên bảo chư vị, có thể hoàn toàn tiếp nhận hay không? Đây đều là vấn đề. Nếu như không có thiện hữu, chư vị hết hy vọng rồi, chư vị một đời luống uổng rồi. Nếu như gặp được thiện hữu, chư vị lúc đó người mê hoặc, mê hoặc nặng, thần chí không minh mẫn, khuyên chư vị chư vị lại không có phản ứng, cũng thua rồi. Thần chí phải minh mẫn, rõ rõ ràng ràng, tỏ tỏ tường tường, một chút không mơ hồ, niệm cùng với thiện hữu, tốt. Đây đều là việc không đơn giản. Người chỉ sợ cầu may, hễ cầu may vãng sanh thì sai rồi, sai lầm rồi. Cơ hội không dễ gì gặp được, những duyên phận này trên kinh đã nói, đều là thiện căn từ vô lượng kiếp, được sự gia trì của chư Phật Bồ tát, đời đời kiếp kiếp không biết đã trải qua bao nhiêu đời, một đời này mới viên mãn. Sự gia trì của chư Phật Bồ Tát, họ thật sự đạt được, cộng thêm vào, mới có thoại tướng như vậy. Có một khâu quyết định phát sinh vấn đề, vẫn phải đợi đến lần sau! Lần sau lại là vô lượng kiếp, chư vị nói sự việc này đáng sợ biết bao.

Trong An Lạc Tập đã phá đi kiểu suy nghĩ này, cách nghĩ này là sai lầm, “thập niệm tương tục tự nhược bất nan”, nhìn thấy dường như không khó, “nhiên chư phàm phu, tâm như dã mã, thức kịch viên hầu trì sánh lục trần, hà tằng đình tức”. Đây là lời cảnh cáo chúng ta, có ai không như thế chứ? Phàm phu khởi tâm động niệm, cái tâm vọng tưởng, tạp niệm đó không cách gì hình dung được cả. Điều này chúng ta tự biết, chư vị không tin tưởng, chư vị ở nơi này ngồi trong đây muốn tịnh một phút, một phút thời gian không dài, chư vị quan sát tỉ mỉ, trong một phút này khởi bao nhiêu vọng niệm, đây chính là tâm như ngựa hoang. Thức là ý thức thứ sau, ý thức, kịch thị thâm ư, chính là vượt quá, viên hầu. Con khỉ ở trên cây một giây cũng không ngừng, nhảy nhót khắp nơi, giống như ngựa hoang, như khỉ vượn vậy, không có lúc nào ngừng nghỉ. Ý thức thứ sáu này của chúng ta, ý niệm của chúng ta, tạp niệm, vọng tưởng, rong ruổi theo sáu trần, mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi hương, lưỡi nếm vị, thân tiếp xúc với bên ngoài, ý niệm bên trong, sáu căn khởi tâm động niệm trên sáu trần, không có lúc ngừng nghỉ, đây là phàm phu. Vì thế nói, “Các tu nghi phát tín tâm”, ở đây khuyên bảo mỗi người nên cần có phát lòng tin, phải phát lòng tin Phật, tin kinh điển, tin vào giáo huấn của Tổ sư đại đức; “dự tự khắc niệm”, tự mình phải khắc phục ý niệm bản thân trước, đây gọi thật dụng công.

Trên thực tế thật dụng công, chẳng phải là công phu khóa sáng niệm mấy bộ kinh, niệm mấy vạn câu Phật hiệu, đây đều là lúc bình thường luyện công, thật sự tu hành, thật sự luyện công phu, là trong cảnh giới sáu trần. Chúng ta mắt thấy sắc thấy được rõ ràng, đó là cái gì? Trí tuệ hiện tiền. Trí tuệ bát nhã trong tự tánh hiện tiền, nhìn được rõ ràng, nghe được rõ ràng, không có khởi tâm động niệm, đây là tu hành. Trong tâm mình A Di Đà Phật từng tiếng một không gián đoạn, không có bị môi trường bên ngoài quấy nhiễu, đây là công phu, đây là niệm Phật có công phu. Ngày nay việc quấy nhiễu nhiều nhất, là điều mà chư vị không cách gì thoát khỏi, là gì? Điện thoại di động. Chư vị mang trên người, bất kể lúc nào, chư vị đang niệm Phật ở đây, nó reo lên một tiếng, chư vị vừa lúng túng, Phật hiệu không còn rồi, phiền não hiện tiền ngay. Cho nên đó không phải là món đồ lợi ích. Do đó người tu hành tại sao phải sống a-lan-nhã? A-lan-nhã là danh từ của Phật giáo, ý nghĩa là nơi tịch tịnh, nơi an tịnh. Sống trên núi, sống nơi ít có người đến, dựng một liều tranh, ở nơi đó thanh tu, tốt, an tịnh. Đường nhỏ, đường nhỏ đều không tiện. Sống nơi đó làm gì? Xa rời đông người. Tại sao? Tu tâm thanh tịnh. Ngày xưa đại đa số người, đều nhiết thiết phải thông qua cửa này, sống trên núi, sống liều tranh nhỏ. Có số người sống một đời, khu vực gần chùa, đại khái đi bộ nửa giờ đồng hồ, tìm miếng đất dựng liều tranh nhỏ. Tại sao? Vật dụng sinh hoạt cần phải có, do chùa cung cấp, họ mỗi ngày đều ăn một bữa, một bữa cũng phải nhóm lửa, cũng phải nấu cơm, tự làm tất cả. Rau cải có lúc có thể tự mình trồng một ít, dầu muối tương giấm những thứ này đều là thường trụ cung cấp, cung cấp cho liều tranh, mỗi một liều tranh một phần, khi hết tự đi lấy, có rất nhiều thì một tuần đến một lần, ba ngày đến một lần. Tu gì? Chính là rời xa sáu trần. Không thể rời xa sáu trần, tâm thanh tịnh rất khó thành tựu. Tâm không thanh tịnh, sau này thì không cần nói nữa, không có phần! Do đó phải tự mình khắc phục vọng niệm chính mình trước. “Sử tích tập thành tánh”, nuôi dưỡng thành thói quen, “thiện căn kiên cố dã”. Sáu căn ở trong cảnh giới sáu trần, không bị quấy nhiễu nào của cảnh giới sáu trần, không bị nó ảnh hưởng, đây gọi là công phu, đây là định. Mắt ở trên sắc tướng, không bị sự quấy nhiễu của sắc tướng, mắt nhập định ở trên sắc. Thấy sắc nghe tiếng, niệm Phật hoàn toàn là một khối Phật hiệu, không có vọng niệm nào khác.

Chúng ta xem văn bên dưới, đây đều là lời trong An Lạc Tập, “Như Phật cáo đại vương, nhân tích thiện hành, tử vô ác niệm. Như thụ tiên khuynh, đảo tất tùy khúc dã”. Chỗ này đã nêu một ví dụ, người cả đời tu bốn điều tốt, giữ tâm tốt, nói lời tốt đẹp, làm việc tốt, làm người tốt, tâm họ thanh tịnh, lúc họ ra đi nhất định rất tự tại. Học Phật, niệm Phật, quyết định vãng sanh; không cầu vãng sanh, cũng sanh lên trời, họ sẽ ra đi được an tường, họ không có ác niệm. Thí như thụ tiên khuynh, là ngã ở một bên, nó ngã xuống, nhất định là ngã theo bên đó. Thiện duyên của người hành thiện thành tựu, tiểu thiện là phước báo người trời, đại thiện ở trời tứ thiền.

Tiếp theo thì nói đến lúc lâm chung, “nhược đao phong nhất chí, bách khổ thấu thân. Nhược tập tiên bất tại hoài, niệm hà khả biện?” Vậy là vấn đề thực sự đến rồi, đao phong nhất chí chính là lúc cái chết đến rồi, gió đao là ví cho nỗi khổ của cái chết, con người lúc này thần thức thoát khỏi thân thể chính mình, vô cùng đau khổ, bách khổ thấu thân. Nếu như không phải chuẩn bị tốt, làm tốt sự việc này trước, đến lúc này muốn niệm Phật niệm không được, họ quá khổ, họ quá đau khổ rồi, họ không cách gì niệm; vậy thì đáng tiếc rồi. Làm thế nào? “Các nghi đồng chí tam ngũ, dự kết ngôn yếu. Lúc sắp mạng chung, điệt tương khai hiểu. Vị xưng Di Đà danh hiệu, nguyện sanh An Lạc quốc. Thanh thanh tương thứ, sử thành thập niệm dã”. Đây chính là gì? Trợ niệm, người này cần phải trợ niệm. Không có trợ niệm, lúc họ đi rất đau khổ, Phật hiệu đề khởi không được, ra đi theo đau khổ. Ra đi theo đau khổ, đều là ba đường ác, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, thế thì thật tội nghiệp. Vì thế nên tìm bạn bè tu Phật chí đồng đạo hợp, tìm ba người, năm người, thì hẹn sẵn trước, một ai đó đến lúc lâm chung, những người bạn đạo này đến trợ niệm, trợ niệm lúc lâm chung. Điệt tương khai hiểu, lúc lâm chung, những người bạn đạo này nhắc nhở anh ấy. Nhắc nhở quan trọng nhất chính là một câu nói, “Phật A Di Đà đến tiếp dẫn bạn, bạn đi theo Phật, không phải Phật A Di Đà không thể đi theo họ”, câu nói này quan trọng nhất. Oán thân trái chủ có thể hiện thân tướng của Phật đến lường gạt chư vị, thế nhưng chắc chắn không dám hiện bổn tôn. Chúng ta niệm Phật cầu sanh, Phật A Di Đà là bổn tôn, Quán Âm, Thế Chí là bổn tôn, chính là Tây Phương Tam Thánh, lâm chung nhìn thấy Tây Phương Tam Thánh, đều có thể đi theo các Ngài. Không phải Tây Phương Tam Thánh, Phật Thích Ca Mâu Ni đến tiếp dẫn, không được đi theo họ; Bồ Tát Văn Thù đến tiếp dẫn, không được đi theo họ, tại sao? Là giả, yêu ma quỷ quái sẽ hiện loại tướng này. Hiện những tướng này, thần hộ pháp không can thiệp được; hiện bổn tôn không được, thần hộ pháp can thiệp. Do đó lúc này phải nhắc nhở họ, vị xưng Di Đà danh hiệu, khuyên họ nguyện sanh nước An Lạc, thanh thanh tương thứ, sử thành thập niệm, dẫn dắt họ niệm, dẫn dắt họ niệm Phật, dẫn dắt họ phát nguyện cầu sanh Tịnh độ.

 “Thí như lạp ấn ấn nê, ấn hoại văn thành”, con dấu bằng sáp in trên đất sét, làm ngói, dấu trên đất sét đã in hư rồi, con dấu sáp hư rồi, đã tạo ra chữ, ấn hoại văn thành. “Thử mạng đoạn thời, ấn thị sanh An Lạc Quốc thời, nhất nhập chánh định tụ, cánh hà sở ưu. Các nghi lượng thử đại lợi. Hà bất dự khắc niệm dã.” Như vậy lâm chung có lợi ích lớn, giống như nói rằng thuyền bảo hộ đưa họ vãng sanh. Những điều này trên kinh điển đều có, tư liệu Tổ sư đại đức cung cấp rất nhiều, phải đọc nhiều, phải đọc thuộc, đến lúc lâm chung đưa người vãng sanh, một chút cũng không được mơ hồ. Như lý như pháp, người vãng sanh được lợi ích lớn. Ngày nay có rất nhiều việc đưa người vãng sanh không như pháp. Chúng ta nghe thấy, nhìn thấy rồi, cũng không tiện phát biểu, phát biểu đắc tội người khác. Ngày nay người ta tùy tiện xử lý rất nhiều, nghe ý kiến người khác không nhiều, cho nên rất khó. Tự mình lúc bình thường nên chuẩn bị, đây là việc chắc chắn nhất. Chúng ta tự mình không cần cầu người khác, nương nhờ người khác, tự mình thì có thể làm chủ, điều nay tốt. Kinh phải đọc, kinh giúp đỡ chúng ta phá mê khai ngộ; kinh khuyên bảo chúng ta, Thế giới Cực Lạc tốt hơn môi trường chúng ta đây, tốt hơn nhiều lắm, so sánh hai nơi, thì chư vị sẽ bỏ đây sanh kia, ta di dân qua đến bên đó. Hơn nữa thật có thể đi được, không phải là giả. Người niệm Phật vãng sanh cũng không ít, những lời văn được ghi chép có thể xem nhiều, tăng tưởng tín tâm của chúng ta, tăng trưởng nguyện tâm chúng ta. Tín nguyện kiên cố, nhất định đắc sanh. Niệm Phật công phu nhiều ít, việc đó không phải quan trọng lắm, vãng sanh quan trọng nhất, chính là sanh Phàm Thánh Đồng Cư độ hạ hạ phẩm cũng tài rồi, cũng là một đời thành Phật. Hy vọng mọi người chúng ta ghi nhớ, phải nắm vững thời gian, cần giành lấy từng phút giây. Thọ mạng con người trong một hơi thở, đây là thật, không phải giả. Bây giờ thời gian hết rồi, vậy chúng ta học tập đến chỗ này.